**Số: 5925732**

| | PEUGEOT 408 SPORT EDITION GT | PEUGEOT 408 LEGEND EDITION GT |
|---|---|---|
| **Giá niêm yết:** | **1.289.000.000đ** | **1.289.000.000đ** |
| **KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:** | | |
| Kích thước tổng thể (mm) | 4.687 x 1.850 x 1.510 | 4687 x 1850 x 1510 |
| Chiều dài cơ sở (mm) | 2.787 | 2787 |
| Khoảng sáng gầm xe (mm) | 189 | 189 |
| **DẪN ĐỘNG - KHUNG GẦM:** | | |
| Loại động cơ | 1.6 Turbo PureTech | 1,6T PureTech |
| Công suất cực đại (hp @ rpm) | 218 @ 5.500 | 218 / 5500 |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm) | 300 @ 2.000 | 300 / 2000 |
| Hộp số | Tự động 8 cấp | 8AT |
| Thông số lốp xe | 245/40 R20 | 245/40 R20 |
| Trang bị khác | Hệ thống kiểm soát chất lượng không khí | |
| **NGOẠI THẤT:** | | |
| Cụm đèn trước | Matrix LED | Matrix LED |
| Đèn trước tự động bật/tắt | ● (Phân vùng ánh sáng) | ● |
| Cụm đèn sau | Hiệu ứng 3D | Nhận diện phiên bản GT |
| Gạt mưa tự động | ● | ● |
| Cửa sổ trời | ● | ● |
| Trang bị khác | Hệ thống kiểm soát chất lượng không khí | |
| **NỘI THẤT - TIỆN NGHI:** | | |
| Vô lăng bọc da | Phong cách GT | ● (Phong cách GT) |
| Chất liệu ghế | Da | Da Nappa |
| Ghế người lái chỉnh điện | ● (+ nhớ vị trí) | ● |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | ● | ● |
| Hàng ghế trước có tính năng massage | ● | ● |
| Màn hình đồng hồ đa thông tin | 10-inch 3D Quartz | Digital 10 |
| Màn hình giải trí trung tâm | 10-inch + 9.6-inch i-Toggle screen | Digital 10 |
| Hệ thống âm thanh | 10 loa Focal | 10 loa Focal |
| Trang bị khác | Hệ thống kiểm soát chất lượng không khí | |
| **AN TOÀN:** | | |
| Số túi khí | 6 | 6 |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe | Trước + sau | Trước & sau |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù | ● | ● |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | ● | ● |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường | ● (Định tâm làn đường) | ● |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động | ● (Camera + radar) | ● |
| Hệ thống điều khiển hành trình | Thích ứng (Stop & Go) | ● |
| Camera lùi | 360° | ● (360) |
| Khác | Nhận diện biển báo giao thông | |